TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **24**/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 31-7-2020
V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chiến

2. Bà Nguyễn Thị Mai

-***Thư ký phiên tòa:*** Bà Tạ Thị Thịnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:*** Bà Vi Thị Ngọc Kim - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 5 tháng 6 năm 2020 về việc *"Ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị H, sinh năm 1998; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Th X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Thôn 9, xã H Ng, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1996; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã Th X, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Hiện đang cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, Hà Nội (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo đơn khởi kiện và các lời khai của nguyên đơn - chị Đỗ Thị H trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị H và anh Nguyễn Văn H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 24-01-2018 tại Ủy ban nhân dân xã Th X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội. Quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc mà thường xuyên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến ly thân từ tháng 12 năm 2018 (Chị H bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống). Tháng 3 năm 2020 anh H đi cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, xã Yên Bài, huyện Ba Vì, Hà Nội. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn anh H.

- *Về con chung:* Chị H và anh H chưa có con chung.

- *Về tài sản chung:* Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

2. Bị đơn – Nguyễn Văn H xác nhận và trình bày: Nội dung về quan hệ hôn nhân của vợ chồng như trình bày của chị H là đúng. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn hay cãi vã nhau. Chị H bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ cuối năm 2018. Tháng 3 năm 2020 anh H đi cai nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, xã Yên Bài, Ba Vì, Hà Nội. Trước yêu cầu xin ly hôn của chị H, anh H xác định không còn tình cảm với chị H nên đồng ý ly hôn với chị H.

- *Về con chung:* Anh H xác nhận không có con chung với chị H.

- *Về tài sản chung:* Anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung của vợ chồng.

3. Ý kiến đương sự tại phiên tòa:

- Nguyên đơn chị Đỗ Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn và giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anh H

- Bị đơn anh Nguyễn Văn H có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa với quan điểm nhất trí ly hôn với chị H.

4. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất phát biểu ý kiến tại phiên tòa:

- *Về tố tụng:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh H; Về tài sản chung do các đương sự không yêu cầu nên không đề nghị xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án Hôn nhân và gia đình theo đơn khởi kiện xin ly hôn của chị Đỗ Thị H là đúng thẩm quyền quy định tại Khoản 1 Điều 28 và các Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Nguyễn Văn H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị H và anh Nguyễn Văn H trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn ngày 24-01-2018 tại Ủy ban nhân dân xã Th X, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng do luôn xảy ra bất đồng, mâu thuẫn nên không có hạnh phúc dẫn đến ly thân từ tháng 12 năm 2018. Trước yêu cầu xin ly hôn của chị H thì anh H xác nhận vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí ly hôn.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh H là trầm trọng do không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị H và anh H xác định chưa có con chung nên không phải xem xét.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Thạch Thất tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28 và các Điều 35, 39, 147, 227, 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chị Đỗ Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn H.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 07435 ngày 5-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

Án xử công khai sơ thẩm, chị Đỗ Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận
- Các đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã Th X, huyện Thạch Thất;
- Lưu HSVA – VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Trường